

Long An, ngày 03 tháng 01 năm 2024

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN SINH VIÊN TRƯỚC TỐT NGHIỆP VỀ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CỦA NHÀ TRƯỜNG

#### I. TỔNG QUAN VỀ KHẢO SÁT

Căn cứ kế hoạch số 17/KH-KTBĐCL.23 ngày 04/08/2023 về việc triển khai thực hiện khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về các lĩnh vực hoạt động của Trường Đại học Tân Tạo năm học 2023-2024

Phòng Quản lý đào tạo triển khai thực hiện khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường năm 2023 như sau:

##### 1. Mục đích khảo sát

- Thực hiện quy chế dân chủ trong Nhà trường.
- Giúp lãnh đạo Nhà trường và các đơn vị trực thuộc nắm được tâm tư nguyện vọng của sinh viên về chất lượng chương trình đào tạo, chất lượng công tác tổ chức giảng dạy, về cơ sở vật chất và thái độ và các hoạt động hỗ trợ khác của Nhà trường.
- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của sinh viên đối với quyền lợi, nghĩa vụ học tập, rèn luyện của bản thân, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

##### 2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thu thập ý kiến phản hồi phải đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ và chính xác; các tiêu chí phải bao hàm đầy đủ nội dung về lĩnh vực cần khảo sát.
- Kết quả xử lý thông tin phản hồi từ các bên liên quan phải chính xác, tin cậy và tuyệt đối bảo mật, sử dụng kết quả khảo sát đúng mục đích.
- Các đơn vị, cá nhân có liên quan phải đảm bảo khách quan, trung thực trong việc cung cấp thông tin phản hồi; tôn trọng ý kiến phản hồi; thẳng thắn nhìn nhận kết quả để làm cơ sở cho việc xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hành động, cải tiến chất lượng.

**3. Đối tượng:** Sinh viên tốt nghiệp năm 2023.

##### 4. Phương pháp:

- Phiếu khảo sát được xây dựng trên hệ thống khảo sát trực tuyến:

<https://my.ttu.edu.vn/>

- Mẫu phiếu khảo sát: Sử dụng mẫu phiếu khảo sát ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-ĐHTT.22 ngày 10/05/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Tạo.

- Mức độ đánh giá chọn theo thang điểm từ 1 đến 4 như sau:

1	2	3	4
Kém	Trung bình	Khá	Tốt

**5. Nội dung khảo sát:** Phiếu khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường gồm 44 câu hỏi được chia thành 7 nội dung:

1. Chương trình đào tạo
2. Đội ngũ giảng viên
3. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo
4. Kiểm tra, đánh giá
5. Cơ sở vật chất
6. Công tác tài chính
7. Đánh giá chung về chương trình đào tạo

**6. Thời gian khảo sát:** Căn cứ vào các đợt xét tốt nghiệp trong năm

## II. THÔNG KÊ KẾT QUẢ

### 1. Đánh giá chung

- Nhìn chung sinh viên tích cực trong việc phản hồi các nội dung của Nhà trường trong phiếu khảo sát.

- Tổng số sinh viên tốt nghiệp theo Quyết định: 59 sinh viên.

- Số lượng sinh viên tham gia khảo sát: 41 (chiếm tỷ lệ 69,5 %)

- Số lượng sinh viên không tham gia khảo sát: 18 (chiếm tỷ lệ 30,5%)

### 2. Kết quả cụ thể

#### 2.1. Chương trình đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
1	Mức độ phù hợp của nội dung chương trình đào tạo với các mục tiêu đào tạo, với chuẩn đầu ra.	7%	10%	24%	59%
2	Nội dung chương trình đào tạo phản ánh được sứ mạng, tầm nhìn của TTU.	10%	20%	20%	50%
3	Mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đáp ứng được nhu cầu của người học và phù hợp với nhu cầu xã hội, với thị trường lao động.	10%	14%	32%	44%
4	Tỷ lệ phân bổ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành trong các môn học và có sự tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra.	20%	10%	20%	50%

5	Chương trình đào tạo được thiết kế có sự mềm dẻo, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong quá trình học tập.	15%	10%	24%	51%
6	Mức độ gắn kết giữa các khối kiến thức (cơ bản, cơ sở ngành, chuyên ngành) và kiến thức thực tế trong nội dung chương trình đào tạo.	12%	27%	15%	46%
7	Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo nêu rõ về kiến thức, kỹ năng và thái độ sinh viên cần đạt được.	10%	15%	21%	54%
8	Chương trình đào tạo thúc đẩy việc học phương pháp học tập và học tập suốt đời.	10%	12%	17%	61%
9	Chương trình đào tạo tin chỉ đã tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên học tập được linh hoạt và chủ động.	17%	10%	12%	61%
10	Chương trình đào tạo, chương trình dạy học được cập nhật.	12%	12%	20%	56%

Bảng 1. Chương trình đào tạo

### Nhận xét

Căn cứ vào kết quả thu được ở bảng 1, tất cả các tiêu chí đều nhận được sự đồng ý khá cao từ sinh viên (với tiêu chí có mức độ đồng ý thấp nhất đạt 61%, cao nhất đạt 83%). Trong đó sinh viên đánh giá cao nhất về mức độ phù hợp của chương trình đào tạo với mục tiêu và chuẩn đầu ra (83%). Bên cạnh đó, khi được hỏi về chương trình đào tạo, sinh viên cũng có nhận xét khá tích cực về sự hợp lý của nội dung, cấu trúc chương trình đào tạo, sự phân bổ giữa lý thuyết và thực hành trong các môn học. Chương trình đào tạo cũng được rà soát, cập nhật định kỳ và phản ánh thành công tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường (đạt trên 70% sinh viên đồng ý).

### 2.2. Đội ngũ giảng viên

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
11	Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu đào tạo.	7%	5%	25%	63%
12	Giảng viên chú trọng phát triển kỹ năng diễn đạt, thảo luận của sinh viên; có liên hệ bài học với thực tế.	7%	7%	23%	63%
13	Phương pháp giảng dạy của giảng viên kích thích tư duy phê phán, sáng tạo của người học; khuyến khích người học phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức và làm việc theo nhóm.	7%	12%	18%	63%
14	Giảng viên hỗ trợ sinh viên tự học, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn với sinh viên.	7%	12%	22%	59%
15	Việc thực hiện giờ lên lớp, kế hoạch giảng dạy, sử dụng các thiết bị hỗ trợ dạy học của giảng viên.	10%	20%	15%	55%
16	Giảng viên quan tâm đến việc giáo dục đạo đức, tư cách của sinh viên; tôn trọng ý kiến của sinh viên.	10%	5%	15%	70%

Bảng 2. Đội ngũ giảng viên

### Nhận xét

Về đội ngũ giảng viên: Theo kết quả khảo sát thu được, hầu hết sinh viên đánh giá khá tốt về các tiêu chí liên quan đến đội ngũ giảng viên. Đặc biệt, tiêu chí 11 “*Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu đào tạo*” nhận được 88% đánh giá tích cực từ sinh viên. Sinh viên cảm thấy hài lòng với phương pháp giảng dạy phù hợp và sáng tạo, cách tổ chức lớp học, sự nhiệt tình, hỗ trợ sinh viên. Từ những kết quả trên có thể thấy được đội ngũ giảng viên của Nhà trường có trình độ chuyên môn tốt, có phương pháp giảng dạy hợp lý, khoa học. Các giảng viên rất nhiệt tình giúp đỡ sinh viên, sẵn sàng hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập và rèn luyện.

### 2.3. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
17	Cung cấp đầy đủ thông tin về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, quy chế sinh viên và phương pháp kiểm tra đánh giá từng năm học tới sinh viên.	10%	10%	20%	60%
18	Có hệ thống phù hợp giám sát sự tiến bộ của sinh viên. Sinh viên nhận phản hồi đầy đủ, kịp thời về kết quả học tập của mình.	12%	17%	22%	49%
19	Việc triển khai thực tập gắn liền với thực tiễn tại các cơ quan, doanh nghiệp ngoài trường.	17%	7%	27%	49%
20	Thái độ phục vụ SV của cán bộ, nhân viên các Phòng/Ban; nhu cầu của sinh viên được giải quyết nhanh chóng, thỏa đáng.	15%	10%	24%	51%
21	Trường giải quyết các thắc mắc kiến nghị của sinh viên về các hoạt động đào tạo (Kiểm tra đánh giá, chế độ chính sách, ...) kịp thời, thỏa đáng.	20%	12%	22%	46%
22	Các chế độ chính sách xã hội, học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường được triển khai tới sinh viên và thực hiện đầy đủ, đúng theo đúng quy định.	20%	10%	20%	50%
23	Các chế độ chăm sóc sức khỏe, y tế học đường và cải thiện sức khỏe của Nhà trường đối với sinh viên.	12%	24%	22%	41%
24	Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên được thực hiện đầy đủ và có hiệu quả.	15%	15%	21%	49%
25	Hoạt động của các tổ chức Hội sinh viên, Câu lạc bộ có hiệu quả, tác dụng tốt trong học tập và rèn luyện của sinh viên.	17%	15%	24%	44%
26	Các thông tin về hoạt động đào tạo đa dạng, phong phú và cập nhật thường xuyên trên website Nhà trường.	22%	10%	24%	44%
27	Hàng năm, Nhà trường tổ chức có hiệu quả các buổi đối thoại trực tiếp giữa sinh viên với lãnh đạo Nhà trường/ Hội sinh viên.	15%	12%	22%	51%

28	Tổ chức hướng dẫn cho sinh viên năm nhất có hiệu quả.	20%	15%	20%	45%
----	---	-----	-----	-----	-----

Bảng 3. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo

### Nhận xét

Nhìn chung, công tác tổ chức và quản lý đào tạo của Nhà trường được sinh viên đánh giá tương đối tốt. Phần lớn sinh viên cho rằng được thông báo đầy đủ các thông tin về quy chế, chương trình đào tạo cũng như tiêu chí đánh giá của từng năm học (80% sinh viên đánh giá ở mức khá và tốt). Ngoài ra, các tiêu chí về việc hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp nhằm hỗ trợ sinh viên thực tập có hiệu quả, thái độ phục vụ của nhân viên các đơn vị, công tác tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với sinh viên cũng nhận được sự hài lòng tương đối cao.

### 2.4. Kiểm tra, đánh giá

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
29	Mức độ đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá môn học.	10%	21%	20%	49%
30	Tổ chức thi, kiểm tra đánh giá đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng và phù hợp.	12%	17%	17%	54%
31	Các hình thức thi, kiểm tra đánh giá phù hợp với nội dung của từng môn học và được thông báo cho sinh viên trước khi bắt đầu môn học.	10%	20%	21%	49%
32	Nội dung, phương pháp kiểm tra đánh giá của khóa học phù hợp với chuẩn đầu ra	15%	10%	24%	51%
33	Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá chính xác, công bằng và được thông báo kịp thời tới sinh viên.	17%	15%	20%	48%

Bảng 4. Kiểm tra, đánh giá

### Nhận xét

Tỷ lệ sinh viên hài lòng về các hoạt động kiểm tra, đánh giá của Nhà trường đạt trong khoảng từ 68% đến 75%. Trong đó các tiêu chí về sự khách quan, công bằng trong kiểm tra đánh giá, về sự phù hợp của nội dung, phương pháp kiểm tra đánh giá với từng môn học và với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đều có mức độ đồng ý đạt từ 70% trở lên.

### 2.5. Cơ sở vật chất

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
34	Thư viện trường có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo và dễ dàng tiếp cận.	20%	10%	17%	53%

35	Cơ sở vật chất Nhà trường (bàn ghế, hội trường, thiết bị nghe nhìn, hệ thống CNTT,...) đáp ứng nhu cầu dạy – học.	24%	15%	17%	44%
36	Trang thiết bị phòng thực hành thí nghiệm có đảm bảo chất lượng phục vụ công tác học tập và nghiên cứu khoa học.	20%	10%	24%	46%
37	Cơ sở vật chất KTX đáp ứng nhu cầu của sinh viên.	24%	10%	29%	37%
38	Cảnh quan vệ sinh môi trường, và môi trường tâm lý, xã hội hỗ trợ cho hoạt động học tập rèn luyện của sinh viên.	24%	7%	20%	49%
39	Canteen trong trường phục vụ nhu cầu ăn uống của sinh viên nội và ngoại trú.	32%	15%	10%	43%

Bảng 5. Cơ sở vật chất

### Nhận xét

Kết quả khảo sát cho thấy hệ thống cơ sở vật chất, thư viện của Nhà trường cơ bản đáp ứng được khá tốt nhu cầu của sinh viên với hầu hết các tiêu chí nhận được hơn 50% đánh giá khá và tốt của sinh viên tham gia khảo sát. Trong đó, các tiêu chí liên quan đến thư viện như giáo trình và tài liệu trong thư viện, trang thiết bị phòng thực hành thí nghiệm đáp ứng đầy đủ phục vụ học tập và nghiên cứu đều nhận được hơn 70% ý kiến hài lòng của sinh viên. Ngoài ra, tiêu chí về cảnh quan xanh sạch đẹp, môi trường tâm lý, xã hội hỗ trợ cho sinh viên cũng được đánh giá cao với 69% ý kiến tán thành. Tuy nhiên, các tiêu chí về ký túc xá và căn tin có tỷ lệ sinh viên hài lòng thấp và cần phải cải thiện trong thời gian tới.

### 2.6. Công tác tài chính

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
40	Hoạt động tài chính tạo thuận lợi cho việc học tập của sinh viên.	24%	12%	13%	51%
41	Các quy định về học phí, học bổng của Trường là phù hợp.	24%	12%	23%	41%

Bảng 6. Công tác tài chính

### Nhận xét

Theo kết quả thu được từ khảo sát, phần lớn sinh viên đánh giá khá tốt về các hoạt động hỗ trợ tài chính, học bổng của Nhà trường. Tỷ lệ đồng ý của tất cả các tiêu chí đều đạt mức 64%. Điều này cho thấy các hoạt động hỗ trợ về mặt tài chính đối với sinh viên của Nhà trường là phù hợp, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong suốt quá trình học tập tại Trường.

## 2.7. Đánh giá chung về chương trình đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
42	Sinh viên được cung cấp đầy đủ những kiến thức và các kỹ năng cần thiết cho công việc, nghề nghiệp theo ngành đào tạo.	15%	10%	26%	49%
43	Mức độ tự tin về kiến thức, kỹ năng của sinh viên khi tốt nghiệp.	12%	17%	22%	49%
44	Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo của Nhà trường.	12%	17%	27%	44%

Bảng 7. Đánh giá chung về chương trình đào tạo

### Nhận xét:

Bên cạnh các câu hỏi liên quan đến từng lĩnh vực cụ thể, sinh viên được yêu cầu đánh giá chung về chất lượng đào tạo của Nhà trường. Nhìn chung, chương trình đào tạo của Nhà trường đã đáp ứng được sự mong đợi của sinh viên (71% sinh viên đánh giá ở mức khá và tốt), sinh viên đánh giá tốt về việc cung cấp đầy đủ kiến thức chuyên môn và các kỹ năng cần thiết cho công việc, nghề nghiệp (75% sinh viên đánh giá ở mức khá và tốt). Những điều này đóng góp vào sự tự tin của sinh viên khi bắt đầu công việc theo chuyên môn đào tạo.

## 2.8. Góp ý của sinh viên

Trong số 41 sinh viên trả lời khảo sát, có 16 sinh viên đóng góp các ý kiến mong muốn Nhà trường cải thiện hơn nữa nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường. Phòng Quản lý đào tạo đã tiến hành sắp xếp, phân loại và tổng hợp các ý kiến góp ý theo bảng sau:

TT	Nội dung liên quan	Đề xuất, kiến nghị của sinh viên
1	Chương trình đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng thời lượng học thực hành, thực tập lâm sàng.</li> <li>- Sắp xếp hợp lý số giờ học lý thuyết và lâm sàng; phân bổ số lượng bài học lý thuyết hợp lý cho từng tiết học nhằm hỗ trợ sinh viên tiếp thu kiến thức tốt hơn.</li> </ul>
2	Đội ngũ giảng viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ sung đội ngũ giảng viên hỗ trợ sinh viên Y khoa thực tập tại các bệnh viện nhằm theo dõi, hướng dẫn sinh viên sâu sát hơn.</li> <li>- Đề nghị giảng viên cung cấp đầy đủ bài giảng và tài liệu</li> </ul>

		cho sinh viên sau mỗi tiết học. - Một số giảng viên cần thay đổi về phương pháp giảng dạy, tránh trường hợp chỉ chiếu video thay vì dạy trực tiếp.
3	Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo	- Các khoa, đặc biệt là khoa Y cần có những biện pháp nâng cao chất lượng trong việc hỗ trợ sinh viên ôn tập, ôn thi. - Hỗ trợ chỗ nghỉ ngơi cho sinh viên Y khoa khi đi thực tập lâm sàng tại các bệnh viện. - Mong muốn các đơn vị, các bộ phận hỗ trợ sinh viên hợp tác chặt chẽ với nhau nhằm giải quyết các sự vụ liên quan đến sinh viên kịp thời và có hiệu quả. - Chú trọng hơn nữa trong công tác hỗ trợ, tổ chức các buổi định hướng nghề nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối. - Đẩy mạnh hợp tác với nhà sử dụng lao động nhằm tạo thêm nhiều cơ hội việc làm cho sinh viên. - Cập nhật nhanh chóng giờ hoạt động cho sinh viên.
4	Kiểm tra, đánh giá	- Sắp xếp lịch thi phù hợp hơn; tổ chức thi lý thuyết cho sinh viên Y (năm 3, 4, 5, 6) tại TP.HCM.
5	Cơ sở vật chất	- Sửa chữa, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất (máy lạnh, đèn, thảm phòng học, máy chiếu) - Bổ sung khu vực tự học bên ngoài thư viện - Trang bị thêm các thiết bị phục vụ công tác dạy và học (máy chiếu, loa, micro,..) trong các phòng học.

Bảng 8. Góp ý của sinh viên

### III. KẾT LUẬN & ĐỀ XUẤT

#### 1. Kết luận

Kết quả khảo sát lấy ý kiến của sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo năm 2023 cho thấy về cơ bản, sinh viên đánh giá tương đối tốt về chất lượng đào tạo của Nhà trường. Bên cạnh đó, tỷ lệ sinh viên tham gia khảo sát tương đối cao bảo đảm tính đại diện cho số lượng sinh viên tốt nghiệp.

#### 2. Đề xuất

Để nâng cao hơn nữa chất lượng các hoạt động đào tạo, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu của sinh viên, Nhà trường cần quan tâm cải thiện những vấn đề như:

##### 2.1. Đối với các khoa chuyên môn

- Đẩy mạnh công tác phổ biến về mục đích và ý nghĩa của hoạt động lấy ý kiến phản hồi tới tất cả sinh viên trước khi tốt nghiệp.



- Chú trọng trong công tác rà soát, chỉnh sửa và cập nhật chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo các ngành nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu của sinh viên cũng như nhu cầu của xã hội và thị trường lao động.

- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, nhân viên của khoa; áp dụng các phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá phù hợp với từng môn học; không ngừng đổi mới, cập nhật nội dung kiến thức trong quá trình giảng dạy.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của đội ngũ giảng viên chủ nhiệm/cố vấn học tập trong việc hỗ trợ, giải đáp các thắc mắc, yêu cầu của sinh viên trong suốt quá trình học tập và rèn luyện.

## **2.2. Đối với các đơn vị (phòng, ban, trung tâm)**

- Phòng Quản lý đào tạo, phòng Công tác sinh viên và Hợp tác doanh nghiệp phối hợp với các Khoa phổ biến về mục đích và ý nghĩa của việc thực hiện khảo sát; giám sát và đôn đốc sinh viên tham gia khảo sát đầy đủ và nghiêm túc.

- Đẩy mạnh các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ sinh viên trong học tập và rèn luyện; tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp nhằm mở rộng cơ hội tìm kiếm việc làm cho sinh viên.

- Tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy học và nghiên cứu khoa học, đảm bảo nhu cầu sử dụng ngày càng cao của đội ngũ giảng viên, nhân viên và sinh viên Nhà trường.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường năm 2023 của Phòng Quản lý đào tạo Trường Đại học Tân Tạo./.

### **Nơi nhận:**

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu: QLĐT.

**KTTRƯỞNG PHÒNG**



*Nguyễn Thanh Diễm*